**DỰ ÁN LÀM ĐỀ KT GIỮA KÌ, CUỐI KÌ VĂN 7**

 **BỘ SÁCH CÁNH DIỀU**

 **Gmail:** **huongcuong12345@gmail.com**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện ngụ ngôn- Tục ngữ | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |  |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện ngụ ngôn- Tục ngữ | **Nhận biết**:- Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu của văn bản.- Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện.- Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngụ ngôn.**Thông hiểu**:- Tóm tắt được cốt truyện.- Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.- Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.- Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện. - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng; biện pháp tu từ nói quá, nói giảm nói tránh; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.**Vận dụng:**- Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm.**-** Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với bài học được thể hiện qua tác phẩm.  | 4TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. Bài viết có đủ những thông tin về nhân vật trong tác phẩm; phân tích được các đặc điểm của nhân vật dựa trên những chi tiết về lời kể, ngôn ngữ, hành động của nhân vật. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **5TN** | **3TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**ĐEO NHẠC CHO MÈO**



Tự bao giờ đến giờ, mèo cứ xơi chuột mãi, nên chuột mới đẻ ra là đã sợ mèo rồi.

Nhưng, con giun xéo lắm cũng quằn, chuột ta lấy thế làm giận. Một hôm, mới hội cả nhau lại làm một làng chuột để chống mèo. Thôi thi đủ mặt : nào anh Chù, mùi hôi đến nỗi thành câu ca; nào chú Nhắt, có tính nhí nhắt đã nên câu ví; nào lại ông Cống, rung rinh béo tốt, quan trường lại chấm cho ở trên ông Đồ,...

Khi làng dài răng đã tề tựu động đủ cả rồi, ông Cống mới lên giọng rằng:

- Cái giống quái kia sở dĩ nó chụp được anh em mình chỉ vì trời phú cho nó cái tài rình mò và khéo bắt lén mà thôi. Bây giờ, bà con ta nên mua một cái nhạc[[4]](https://vi.wikisource.org/wiki/%C4%90eo_nh%E1%BA%A1c_cho_m%C3%A8o#cite_note-4) buộc vào cổ nó, để khi nào nó đến, nghe tiếng nhạc, ta biết đường chạy trước, thì nó còn làm gì nổi ta nữa.

Cả làng chuột nghe nói, dẩu mõm, quật đuôi, đều lấy làm phục cái câu chí lí của ông Cống và đồng thanh ưng thuận.

Khi nhạc đã kiếm được rồi, hội đồng chuột lại họp. Con nào con nấy lao xao hớn hở, bảo nhau đã sắp tới ngày thoát được cái ách ông Miu ranh mãnh rồi.

Nhưng kịp lúc hội đồng hỏi ai dám đem nhạc đeo vào cổ mèo, thì thấy cả hội đồng im phăng phắc, không một cái tai nào nhích, một cái răng nào nhe cả.

Không biết cử ai vào việc đại sự ấy, bất đắc dĩ làng cắt ông Cống phải đi, vì chính ông Cống đã xướng lên cái thuyết đeo nhạc vậy.

Ấy mới khốn! Nhưng Cống ta trong lòng tuy nao, mà ngoài mặt làm ra bộ bệ vệ kẻ cả, nói rằng:

- Tôi đây, chẳng gì nhờ tổ ấm cũng được vào bậc ông Cống, ông Nghè, ăn trên ngồi trước trong làng, có đâu làng lại cắt tôi đi làm cái việc tầm thường ấy được! Trong làng ta nào có thiếu chi người! Tôi xin cử anh Nhắt, anh ấy nhanh nhảu chắc làm được việc.

Ấy mới hay! Nhưng Nhắt ta trở mặt láu, cãi lí rằng:

- Làng cắt tôi đi, tôi cũng xin vâng, không dám chối từ. Nhưng tôi, dù bé vậy, mà cũng còn ở chiếu trên, chưa đến nỗi nào. Ông Cống không đi, phải; tôi đây không đi, cũng phải. Để xin cắt anh Chù, anh ấy tuy chậm, nhưng chắc chắn, làng không lo hỏng việc.

Ấy mới không có gì lạ! Chù ta thật thà, không biết cãi sao, ụt ịt nói rằng :

- Tôi là đầy tớ làng, làng sai tôi đi là phải lắm. Nhưng tôi chỉ sợ, nếu tôi đến gần mèo thì mèo thịt tôi đi, rồi lấy ai thay tôi mà buộc nhạc được nữa.

Chuột Cống nhanh miệng bảo:

- Mèo nó có vờn là vờn chúng tao, vờn cái anh Nhắt kia, chớ chú mày hôi hám thế, thì nó bắt mà thèm vào. Thôi cứ nhận đi ngay đi, không được nói lôi thôi gì nữa.

Chuột Chù ì ạch phải nhận, vác nhạc ra đi tìm mèo thật. Khốn chưa trông thấy mèo, mới nghe thấy tiếng, Chù đã sợ run cả mình, không dám tiến. Nhưng sợ lệ làng, sau đánh bạo, phải lại gần, thì thấy mèo quả nhiên không thèm vờn đến thật. Song mèo cũng nhe nanh, giương vuốt, làm cho Chù cắm đầu, vác cái thân ì ạch chạy khốn chạy khổ về báo cho làng hay. Cả làng nghe báo cũng sợ, bỏ chạy tán loạn, chẳng ai hỏi đến nhạc, nó bon đi đâu, và bon tự bao giờ không biết.

Thành ra từ đó, chuột vốn sợ mèo, vẫn hoàn sợ mèo mãi.

    (In trong *100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi*, NXB Kim Đồng, 2014)

**Thực hiện các yêu cầu**:

**Câu 1:** Truyện Đeo nhạc cho mèo thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn.

B. Truyện cười.

C. Truyện thần thoại.

D. Truyền thuyết.

**Câu 2:** Họ hàng nhà chuột mở cuộc họp nhằm mục đích gì?

A. Bàn cách đối phó với loài mèo.

B. Tìm cách và phân công người đeo chuông cho mèo.

C. Phân công người canh gác cho cả bầy chuột ngủ.

D. Tập hợp loài chuột để dạy cho mèo một bài học.

**Câu 3:** Trong truyện Đeo nhạc cho mèo, ai là người có chức tước cao nhất trong họ hàng nhà chuột?

A. Chuột Nhắt.

B. Chuột Đồng.

C. Chuột Chù.

D. Chuột Cống.

**Câu 4:** Người được cả họ nhà chuột phân công đi đeo nhạc cho mèo là ai?

A. Chuột Nhắt.

B. Chuột Đồng.

C. Chuột Chù.

D. Chuột Cống.

**Câu 5:** Chuột không bao giờ thực hiện được ý định chống lại mèo vì?

A. Cả làng đồng thanh tìm được giải pháp nhưng không ai chịu thực hiện

B. Vì loài chuột bản chất sợ mèo

C. Vì cả lũ hèn nhát, vô trách nhiệm, chỉ nghĩ lợi cho mình

D. Đáp án A và C

**Câu 6:** Câu nói “con giun xéo lắm cũng quằn” là tục ngữ đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

**Câu 7:** Các loại chuột tương ứng với những loại người nào trong xã hội?

A. Những kẻ có vai vế, có chút chữ nghĩa

B. Những kẻ có chút chức sắc ngồi chiếu trên

C. Những kẻ thấp cổ bé họng

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 8:** Kết quả cuối cùng là họ nhà chuột không đeo được nhạc cho mèo, thất bại này do đâu?

A. Do ý tưởng của họ hàng nhà chuột là không thực tế.

B. Do chuột chù quá nhút nhát.

C. Do mũi mèo quá thính nên chuột không thể tiếp cận.

D. Do không có con chuột nào dám đeo chuông cho mèo.

**Câu 9:** Qua thái độ của chuột cống, truyện muốn phê phán điều gì?

**Câu 10:** Những bài học được rút từ truyện Đeo nhạc cho mèo?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

 Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật Chuột Cống trong truyện ngụ ngôn “ Đeo nhạc cho mèo”

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | Phê phán những ý tưởng viễn vông không thể thực hiện được.Phê phán những người ham sống sợ chết, chỉ bàn ra mà không dám thực hiện; trút khó khăn, nguy hiểm cho người khác. | 1,0  |
|  | **10** | Sáng kiến phải có tính thực tiễn và khả thiKế hoạch tốt phải có điều kiện thực hiện, người thực hiện vô cùng quan trọngMột hội đồng mà cá nhân nào cũng thao túng sẽ dẫn đến những ý tưởng những quyết định ảo tưởng, điên rồ | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích đặc điểm nhân vật:* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.  | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích đặc điểm nhân vật Chuột cống | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề: Tìm ý cho bài viết bằng cách trả lời các câu hỏi:*- Truyện kể về những nhân vật nào?NV nào là nhân vật chính?- NV chính có những đặc điểm gì?- Em có nhận xét, đánh giá gì về nhân vật?Cụ thể: |  |
|  | - MB: giới thiệu đặc điểm nổi bật của nhân vật Chuột cống trong truyện “ Đeo nhạc cho mèo”- TB: + Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ từng đặc điểm của nhân vật Chuột cống thông qua hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, suy nghĩ+ Nêu nhận xét của em về nhân vật Chuột cống- KB: Qua phân tích đặc điểm nhân vật nêu ý nghĩa và bài học sâu sắc. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |